

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày 21-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Bích Ngọc

Ông Phạm Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (Năm Ch), sinh năm 1989 tại Vĩnh Long.

Nơi cư trú: ấp V, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị N; vợ là Nguyễn Thị TL; có 2 con, lớn 09 tuổi và nhỏ 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/6/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Hoàng Th, thuộc Văn phòng luật sư Trần Bá T - Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người bị hại: Anh Võ Như Th; sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp người bị hại: Luật sư Lôi Thị D, thuộc Văn phòng luật sư Lôi Thị D - Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Thanh Minh N; sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

+ Anh Dương Tấn Tr; sinh năm 1981; nơi cư trú: Khóm P, thị trấn C, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

+ Chị Lương Ngọc H; sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 01/5/2018 Nguyễn Thanh T cùng với Nguyễn Thanh Minh N và Nguyễn Quốc C uống rượu tại quán H thuộc Thị trấn C, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp đến 23 giờ ra về. Lúc lấy xe ra về có xảy ra mâu thuẫn với người thanh niên lạ. Sau đó, anh N điều khiển xe mô tô biển số 65F9 - 6530 chở bị cáo và anh C đi vào khu dân cư thuộc xã T, thành phố V tìm nhà người anh bạn tên “Sáu Kh” để nhờ đưa về, vì bị cáo cho rằng sợ bị người thanh niên lạ có mâu thuẫn tại quán chặn đường đánh, nhưng không tìm được người tên Sáu Kh. Trên đường về ngang đại lý bia, nước ngọt tại số A, ấp T, xã H, thành phố V bị cáo lấy 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh trong két để ở ven đường và tiếp tục chạy xe lên dừng giữa cầu Nguyễn Văn V thuộc ấp T, xã H, thành phố V, lúc này vào khoảng 23 giờ 45 phút. Tại đây, do cả 3 người nói chuyện lớn tiếng, nên anh Võ Như Th nhà ở gần đó đi lên cầu hỏi “chuyện gì khuya rồi không về nhà ngủ, mà ngồi trên cầu la lớn vậy?”. Từ đó, giữa bị cáo và anh Th xảy ra cự cãi, bị cáo nói là bạn của anh Sáu Kh nhà ở gần đây, coi chừng có hiểu nhầm. Lúc này anh Th có dùng lời lẽ thô tục, ý nói Sáu Kh ở đây không là cái gì cả và đi lại chỗ anh N đang đứng. Thấy vậy, bị cáo nghĩ anh Th sẽ đánh anh N, sẵn trên hai tay có cầm 02 vỏ chai nước ngọt, bị cáo liền đập vào lan can cầu làm bể tạo thành cạnh sắc nhọn và dùng vỏ chai cầm bên tay phải từ phía sau đâm trúng vào vùng lưng của anh Th 01 nhát, bị đau nên anh Th quay mặt lại, bị cáo tiếp tục đâm trúng vào bụng 01 nhát và hông trái anh Th 01 nhát, anh Th bỏ chạy. Sau đó, bị cáo cùng với N và C lên xe chạy về nhà. Ngày 02/5/2018 bị cáo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long đầu thú. Riêng bị hại chạy đến nhà anh Dương Tấn Tr cách đó khoảng 60 mét được anh Tr đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 10/5/2018 ra viện.

Về vật chứng của vụ án là 02 đầu vỏ chai thủy tinh, bị cáo đã quăng bỏ xuống sông tại nơi gây án, nên không thu được vật chứng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bị cáo đồng ý bồi thường chi phí trong điều trị và tiền mất thu nhập là 14.200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, bị cáo đã bồi thường 64.200.000 đồng. Còn phải tiếp tục bồi thường là 30.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 100/18/TgT ngày 27/7/2018 của Viện pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ thương tích của anh Võ Như Th là 43%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 83/CT-VKSND-TPVL ngày 01/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long: Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 05 năm đến 06 năm tù .

Người bào chữa và bị cáo, người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại và người bị hại hoàn toàn thống nhất với quan điểm đề nghị của vị Kiểm sát viên. Tuy nhiên, cho rằng mức hình phạt từ 05 đến 06 năm tù là có phần quá nghiêm khắc, bởi trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, thuộc thành phần lao động nghèo; phạm tội mang tính bộc phát, nhất thời; sau khi phạm tội đã tích cực chăm sóc bị hại trong suốt thời gian điều trị; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, cho thấy bị cáo đã thật sự tỏ ra ăn năn hối hận. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì thế, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ căn cứ để kết luận hành vi dùng vũ khí thủ tay tinh với nhiều cạnh sắc nhọn, thuộc hung khí nguy hiểm đâm liên tục 03 nhát vào vùng lưng, vùng bụng và hông trái đối với anh Võ Như Th, gây ra tỷ lệ thương tích 43%, xảy ra vào khoảng 23 giờ 45 phút, ngày 01/5/2018 tại cầu Nguyễn Văn V thuộc ấp T, xã H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long của bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, tính mạng, sức khỏe là vốn quý nhất của con người, luôn được pháp luật bảo vệ nghiêm ngặt. Vì thế, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều phải đặc biệt nghiêm trị.

[4] Hành động phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì những duyên cớ nhỏ nhặt, không đáng bị cáo đã sử dụng đầu vỏ chai thủy tinh với nhiều cạnh sắc nhọn, thuộc hung khí nguy hiểm đâm liên tục nhiều nhát vào người bị hại, bất chấp hậu quả. Hành động đó là mang tính chất côn đồ, thể hiện bản tính cộc cằn, hung hãn; xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác; đã gây tổn hại rất nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại; gây tác hại rất xấu cho tình hình an ninh trật tự của địa phương; bị quân chúng lên án, đòi hỏi pháp luật phải nghiêm trị. Qua đó cho thấy bị cáo thuộc phần tử nguy hiểm, cần phải trừng phạt nghiêm khắc mới đảm bảo thời gian cải tạo, giáo dục riêng và ngăn đe phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; tích cực chăm sóc bị hại trong suốt thời gian nằm viện; đã tự nguyện bồi thường 2/3 thiệt hại; đã thành khẩn khai báo, điều đó cho thấy bị cáo đã tỏ ra ăn năn hối cải; người bị hại cũng thiết tha xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, có nhân thân tốt. Do tập trung nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng; tính chất mức độ phạm tội của bị cáo chỉ tương ứng ở đầu khung hình phạt, nên bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, chỉ cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn đe phòng ngừa chung. Do đó, có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của Luật sư.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, bị cáo Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Võ Như Th là 30.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại trong quá trình điều tra, nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ 22/6/2018 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự

Ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo, bị cáo Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho anh Võ Như Th là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- VKSND thành phố Vĩnh Long;
- Đội điều tra CA thành phố Vĩnh Long;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố Vĩnh Long;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Long;
- UBND xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long;
- Người bào chữa;
- Bị cáo và bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND thành phố Vĩnh Long.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Ung Văn Hùng